

**DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN BẢO VỆ KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP
ĐỢT 1 HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2025 -2026 (ĐỢT 2.1)**

(Kèm theo Quyết định số: 2355/QĐ-HVN ngày 29 tháng 05 năm 2026)

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Mã KLTN	Tiểu ban bảo vệ	Chuyên ngành
1	678090	Sek Sam Nang	K67KTTCA	KT04981	3	Kinh tế tài chính
2	677791	Hồ Quang Anh	K67KTTCA	KT04981	4	Kinh tế tài chính
3	677851	Hoàng Văn Anh	K67KTTCB	KT04981	4	Kinh tế tài chính
4	673724	Nguyễn Ngọc Anh	K67KTTCA	KT04981	3	Kinh tế tài chính
5	677882	Phạm Thị Ngọc Anh	K67KTTCB	KT04981	7	Kinh tế tài chính
6	677878	Thái Phương Anh	K67KTTCA	KT04981	4	Kinh tế tài chính
7	677888	Tổng Tuấn Anh	K67KTTCB	KT04981	5	Kinh tế tài chính
8	677841	Phạm Khắc Ánh	K67KTTCA	KT04981	1	Kinh tế tài chính
9	677792	Vũ Thị Ánh	K67KTTCA	KT04981	10	Kinh tế tài chính
10	673737	Lãnh Duy Bách	K67KTTCA	KT04981	1	Kinh tế tài chính
11	677798	Trần Thái Bảo	K67KTTCA	KT04981	9	Kinh tế tài chính
12	677870	Vũ Gia Bảo	K67KTTCB	KT04981	2	Kinh tế tài chính
13	673745	Lê Thị Hải Châu	K67KTTCA	KT04981	4	Kinh tế tài chính
14	677883	Bùi Linh Chi	K67KTTCB	KT04981	5	Kinh tế tài chính
15	677854	Ngô Thị Ngọc Chúc	K67KTTCB	KT04981	8	Kinh tế tài chính
16	677835	Nguyễn Thực Cường	K67KTTCB	KT04981	8	Kinh tế tài chính
17	673752	Đoàn Hải Đăng	K67KTTCA	KT04981	3	Kinh tế tài chính
18	673763	Nguyễn Thành Đạt	K67KTTCA	KT04981	6	Kinh tế tài chính
19	677840	Nguyễn Thị Kiều Diễm	K67KTTCB	KT04981	2	Kinh tế tài chính
20	673768	Nguyễn Ngọc Diệp	K67KTTCA	KT04981	7	Kinh tế tài chính
21	673770	Nguyễn Thị Ngọc Diệu	K67KTTCA	KT04981	2	Kinh tế tài chính
22	673774	Nguyễn Vũ Hải Đông	K67KTTCA	KT04981	4	Kinh tế tài chính
23	677806	Đỗ Tiên Đức	K67KTTCB	KT04981	9	Kinh tế tài chính
24	677894	Nguyễn Phương Dung	K67KTTCA	KT04981	4	Kinh tế tài chính
25	673784	Nguyễn Thùy Dung	K67KTTCB	KT04981	8	Kinh tế tài chính
26	673794	Đặng Tùng Dương	K67KTTCB	KT04981	9	Kinh tế tài chính
27	677906	Nguyễn Thị Thùy Dương	K67KTTCB	KT04981	6	Kinh tế tài chính
28	673799	Đỗ Thị Mỹ Duyên	K67KTTCA	KT04981	6	Kinh tế tài chính
29	677809	Đỗ Thị Hằng	K67KTTCB	KT04981	5	Kinh tế tài chính
30	677849	Nguyễn Bích Hằng	K67KTTCA	KT04981	10	Kinh tế tài chính
31	677834	Nguyễn Thị Hằng	K67KTTCB	KT04981	3	Kinh tế tài chính
32	677796	Nguyễn Thu Hằng	K67KTTCB	KT04981	4	Kinh tế tài chính
33	677813	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	K67KTTCB	KT04981	10	Kinh tế tài chính
34	673840	Vũ Minh Hiếu	K67KTTCA	KT04981	9	Kinh tế tài chính
35	677876	Nguyễn Thị Ngọc Hoa	K67KTTCB	KT04981	10	Kinh tế tài chính
36	677863	Vũ Thị Hoa	K67KTTCA	KT04981	3	Kinh tế tài chính
37	677904	Nguyễn Văn Hoàn	K67KTTCB	KT04981	4	Kinh tế tài chính
38	673847	Nguyễn Văn Hoàng	K67KTTCB	KT04981	6	Kinh tế tài chính
39	673854	Nguyễn Triệu Hùng	K67KTTCA	KT04981	8	Kinh tế tài chính
40	677804	Nguyễn Thị Lan Hương	K67KTTCB	KT04981	7	Kinh tế tài chính
41	673861	Trần Diệu Hương	K67KTTCA	KT04981	5	Kinh tế tài chính
42	673863	Vũ Thu Hương	K67KTTCA	KT04981	7	Kinh tế tài chính
43	677891	Nguyễn Thị Thúy Hường	K67KTTCA	KT04981	5	Kinh tế tài chính
44	677799	Đào Thương Huyền	K67KTTCB	KT04981	4	Kinh tế tài chính
45	673872	Dương Thị Thu Huyền	K67KTTCA	KT04981	5	Kinh tế tài chính
46	677869	Nguyễn Diệu Huyền	K67KTTCA	KT04981	10	Kinh tế tài chính

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Mã KLTN	Tiểu ban bảo vệ	Chuyên ngành
47	6653575	Nguyễn Thị Huyền	K66KTTCA	KT04981	7	Kinh tế tài chính
48	673882	Nguyễn Quang Khải	K67KTTCB	KT04981	7	Kinh tế tài chính
49	673889	Phạm Bảo Lâm	K67KTTCA	KT04981	3	Kinh tế tài chính
50	677821	Doãn Thị Liên	K67KTTCA	KT04981	4	Kinh tế tài chính
51	673899	Bùi Khánh Linh	K67KTTCA	KT04981	9	Kinh tế tài chính
52	673903	Hoàng Thị Khánh Linh	K67KTTCB	KT04981	6	Kinh tế tài chính
53	677788	Lê Thị Huyền Linh	K67KTTCB	KT04981	9	Kinh tế tài chính
54	673895	Ngô Ngọc Linh	K67KTTCA	KT04981	1	Kinh tế tài chính
55	677899	Nguyễn Quang Linh	K67KTTCB	KT04981	8	Kinh tế tài chính
56	677868	Trần Thùy Linh	K67KTTCA	KT04981	10	Kinh tế tài chính
57	677790	Vũ Khánh Linh	K67KTTCA	KT04981	2	Kinh tế tài chính
58	677837	Nguyễn Thị Bích Loan	K67KTTCB	KT04981	1	Kinh tế tài chính
59	673925	Nguyễn Vũ Long	K67KTTCA	KT04981	7	Kinh tế tài chính
60	673931	Lê Như Mai	K67KTTCA	KT04981	5	Kinh tế tài chính
61	673934	Cao Thị Mây	K67KTTCA	KT04981	2	Kinh tế tài chính
62	677836	Nguyễn Thị Hà Mây	K67KTTCB	KT04981	9	Kinh tế tài chính
63	673940	Nguyễn Thị Bảo Minh	K67KTTCA	KT04981	8	Kinh tế tài chính
64	677793	Phạm Ngọc Minh	K67KTTCA	KT04981	9	Kinh tế tài chính
65	677886	Mai Thị Trà My	K67KTTCB	KT04981	2	Kinh tế tài chính
66	673950	Trần Thanh Nga	K67KTTCA	KT04981	8	Kinh tế tài chính
67	677875	Hoàng Ánh Ngọc	K67KTTCA	KT04981	9	Kinh tế tài chính
68	677881	Ma Khánh Ngọc	K67KTTCB	KT04981	10	Kinh tế tài chính
69	673960	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	K67KTTCA	KT04981	6	Kinh tế tài chính
70	677848	Lê Văn Nguyên	K67KTTCB	KT04981	10	Kinh tế tài chính
71	673966	Thái Thị Minh Nguyệt	K67KTTCA	KT04981	1	Kinh tế tài chính
72	677850	Nguyễn Ngọc Nhi	K67KTTCA	KT04981	9	Kinh tế tài chính
73	677846	Đỗ Thị Hồng Nhung	K67KTTCB	KT04981	10	Kinh tế tài chính
74	677839	Phạm Ngọc Oanh	K67KTTCB	KT04981	2	Kinh tế tài chính
75	673977	Nguyễn Đức Phú	K67KTTCB	KT04981	2	Kinh tế tài chính
76	673986	Bùi Thị Thu Phương	K67KTTCA	KT04981	5	Kinh tế tài chính
77	673989	Đặng Thị Phương	K67KTTCA	KT04981	10	Kinh tế tài chính
78	677861	Lê Thu Phương	K67KTTCA	KT04981	3	Kinh tế tài chính
79	677826	Nguyễn Thị Thu Phương	K67KTTCB	KT04981	3	Kinh tế tài chính
80	673998	Vũ Thu Phương	K67KTTCA	KT04981	7	Kinh tế tài chính
81	677866	Hà Thị Phương	K67KTTCA	KT04981	1	Kinh tế tài chính
82	674000	Bùi Anh Quân	K67KTTCB	KT04981	2	Kinh tế tài chính
83	677857	Trần Anh Quân	K67KTTCB	KT04981	2	Kinh tế tài chính
84	677824	Đình Xuân Quang	K67KTTCB	KT04981	1	Kinh tế tài chính
85	677820	Hoàng Thị Sấm	K67KTTCB	KT04981	7	Kinh tế tài chính
86	677794	Nguyễn Thị Thắm	K67KTTCB	KT04981	6	Kinh tế tài chính
87	674034	Phạm Thị Thanh	K67KTTCA	KT04981	3	Kinh tế tài chính
88	677872	Trần Thị Thanh	K67KTTCB	KT04981	7	Kinh tế tài chính
89	677879	Vũ Thị Ngọc Thanh	K67KTTCB	KT04981	2	Kinh tế tài chính
90	677802	Bùi Thị Phương Thảo	K67KTTCA	KT04981	10	Kinh tế tài chính
91	674042	Đặng Phương Thảo	K67KTTCB	KT04981	1	Kinh tế tài chính
92	677812	Hoàng Thị Thảo	K67KTTCB	KT04981	9	Kinh tế tài chính
93	674050	Phạm Phương Thảo	K67KTTCA	KT04981	4	Kinh tế tài chính
94	677862	Phan Hà Thu Thảo	K67KTTCB	KT04981	9	Kinh tế tài chính
95	677880	Trương Thị Phương Thảo	K67KTTCB	KT04981	9	Kinh tế tài chính
96	677898	Lương Thế Thịnh	K67KTTCB	KT04981	4	Kinh tế tài chính

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Mã KLTN	Tiểu ban bảo vệ	Chuyên ngành
97	674055	Hoàng Minh Thu	K67KTTCB	KT04981	4	Kinh tế tài chính
98	677887	Nguyễn Thị Thương	K67KTTCB	KT04981	3	Kinh tế tài chính
99	677867	Lê Thị Thúy	K67KTTCB	KT04981	5	Kinh tế tài chính
100	674064	Lê Thị Thùy	K67KTTCB	KT04981	6	Kinh tế tài chính
101	674068	Nguyễn Mạnh Tiến	K67KTTCB	KT04981	8	Kinh tế tài chính
102	677884	Cao Thị Thu Trang	K67KTTCB	KT04981	6	Kinh tế tài chính
103	677859	Lê Thị Trang	K67KTTCB	KT04981	5	Kinh tế tài chính
104	677807	Nguyễn Huyền Trang	K67KTTCB	KT04981	7	Kinh tế tài chính
105	674083	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	K67KTTCB	KT04981	6	Kinh tế tài chính
106	677855	Nguyễn Thị Thu Trang	K67KTTCB	KT04981	2	Kinh tế tài chính
107	677860	Nguyễn Thùy Trang	K67KTTCB	KT04981	6	Kinh tế tài chính
108	677829	Phạm Thu Trang	K67KTTCB	KT04981	8	Kinh tế tài chính
109	677908	Tạ Đoan Trang	K67KTTCB	KT04981	1	Kinh tế tài chính
110	677909	Tạ Thùy Trang	K67KTTCB	KT04981	10	Kinh tế tài chính
111	674087	Nguyễn Thành Trung	K67KTTCB	KT04981	1	Kinh tế tài chính
112	674099	Nguyễn Bá Mạnh Tuấn	K67KTTCB	KT04981	7	Kinh tế tài chính
113	677800	Nguyễn Hữu Tuấn	K67KTTCB	KT04981	1	Kinh tế tài chính
114	677892	Tạ Thị Ánh Tuyết	K67KTTCB	KT04981	8	Kinh tế tài chính
115	674105	Lê Đăng Uy	K67KTTCB	KT04981	9	Kinh tế tài chính
116	677864	Lò Thị Vân	K67KTTCB	KT04981	10	Kinh tế tài chính
117	674108	Nguyễn Thị Thảo Vân	K67KTTCB	KT04981	3	Kinh tế tài chính
118	677874	Vũ Thị Thanh Vân	K67KTTCB	KT04981	2	Kinh tế tài chính
119	674800	Chữ Long Vĩ	K67KTTCB	KT04981	10	Kinh tế tài chính
120	674117	Vũ Đình Vượng	K67KTTCB	KT04981	8	Kinh tế tài chính
121	674118	Nguyễn Hà Vy	K67KTTCB	KT04981	10	Kinh tế tài chính
122	675123	Nguyễn Thị Huyền Anh	K67QLNNLA	KT04982	2	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
123	675151	Vũ Mai Anh	K67QLNNLA	KT04982	8	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
124	675195	Vũ Thị Tuyết Chinh	K67QLNNLA	KT04982	10	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
125	675236	Lê Ngọc Diệp	K67QLNNLA	KT04982	5	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
126	675247	Doãn Thị Dịu	K67QLNNLA	KT04982	8	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
127	675266	Bùi Thị Dung	K67QLNNLA	KT04982	6	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
128	675265	Lê Xuân Dung	K67QLNNLA	KT04982	1	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
129	675480	Nguyễn Thị Hương	K67QLNNLA	KT04982	5	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
130	675485	Lê Thị Hường	K67QLNNLA	KT04982	7	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
131	675492	Trần Thị Thu Hường	K67QLNNLA	KT04982	2	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
132	675516	Hoàng Thu Huyền	K67QLNNLA	KT04982	2	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
133	675587	Nguyễn Lý Khánh Linh	K67QLNNLA	KT04982	4	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
134	675626	Nguyễn Thị Thùy Linh	K67QLNNLA	KT04982	9	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
135	675590	Võ Khánh Linh	K67QLNNLA	KT04982	10	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
136	675746	Đặng Thị Kim Ngân	K67QLNNLA	KT04982	7	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
137	675774	Nguyễn Thị Ngọc	K67QLNNLA	KT04982	5	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
138	675824	Đỗ Đình Nhu	K67QLNNLA	KT04982	1	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
139	675848	Bùi Thị Nữ	K67QLNNLA	KT04982	7	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
140	675897	Nguyễn Minh Quân	K67QLNNLA	KT04982	8	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
141	6668011	Nguyễn Thị Minh Thu	K66QLNNL	KT04982	7	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
142	676051	Trần Thị Thanh Thúy	K67QLNNLA	KT04982	3	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
143	676053	Nguyễn Diệu Thùy	K67QLNNLA	KT04982	3	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
144	676055	Nguyễn Phương Thùy	K67QLNNLA	KT04982	4	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
145	676060	Dương Thu Thúy	K67QLNNLA	KT04982	5	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
146	676097	Hoàng Thị Thùy Trang	K67QLNNLA	KT04982	6	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Mã KLTN	Tiểu ban bảo vệ	Chuyên ngành
147	676098	La Thị Thu Trang	K67QLNNLA	KT04982	4	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
148	676107	Nguyễn Minh Trang	K67QLNNLA	KT04982	5	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
149	676092	Nguyễn Thị Huyền Trang	K67QLNNLA	KT04982	7	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
150	676113	Nguyễn Thị Thu Trang	K67QLNNLA	KT04982	6	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
151	676149	Phan Đỗ Quang Tuấn	K67QLNNLA	KT04982	9	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
152	676167	Lê Thị Ánh Tuyết	K67QLNNLA	KT04982	1	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
153	676175	Vũ Thị Thu Uyên	K67QLNNLA	KT04982	5	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
154	676216	Trần Thanh Xuân	K67QLNNLA	KT04982	2	Quản lý và phát triển nguồn nhân lực
155	673715	Kiều Ngọc Anh	K67KTSA	KT04990	10	Kinh tế số
156	673723	Nguyễn Ngọc Anh	K67KTSA	KT04990	1	Kinh tế số
157	677784	Trần Mạnh Quang Anh	K67KTSA	KT04990	4	Kinh tế số
158	673707	Vũ Thị Quỳnh Anh	K67KTSA	KT04990	9	Kinh tế số
159	677773	Phùng Đức Đại	K67KTSA	KT04990	5	Kinh tế số
160	673827	Nguyễn Thu Hiền	K67KTSA	KT04990	2	Kinh tế số
161	673876	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	K67KTSA	KT04990	6	Kinh tế số
162	677780	Lê Thùy Linh	K67KTSA	KT04990	9	Kinh tế số
163	677779	Nguyễn Thùy Linh	K67KTSA	KT04990	3	Kinh tế số
164	677781	Phạm Thị Hà Linh	K67KTSA	KT04990	4	Kinh tế số
165	673917	Trần Thanh Loan	K67KTSA	KT04990	4	Kinh tế số
166	673919	Đỗ Thành Lộc	K67KTSA	KT04990	3	Kinh tế số
167	673928	Tạ Văn Lượng	K67KTSA	KT04990	10	Kinh tế số
168	677775	Nguyễn Trà My	K67KTSA	KT04990	5	Kinh tế số
169	677783	Nguyễn Hữu Nghiệp	K67KTSA	KT04990	3	Kinh tế số
170	673964	Nguyễn Minh Nguyệt	K67KTSA	KT04990	1	Kinh tế số
171	673972	Lương Uyên Nhi	K67KTSA	KT04990	6	Kinh tế số
172	673975	Kim Văn Ninh	K67KTSA	KT04990	8	Kinh tế số
173	673976	Nguyễn Ích Phong	K67KTSA	KT04990	7	Kinh tế số
174	673980	Hoàng Đại Phúc	K67KTSA	KT04990	4	Kinh tế số
175	673988	Đình Thu Phương	K67KTSA	KT04990	3	Kinh tế số
176	677776	Vũ Thị Phương	K67KTSA	KT04990	2	Kinh tế số
177	673999	Vũ Bích Phượng	K67KTSA	KT04990	1	Kinh tế số
178	674002	Nguyễn Trung Quân	K67KTSA	KT04990	8	Kinh tế số
179	677771	Trần Thị Thảo	K67KTSA	KT04990	4	Kinh tế số
180	674057	Lê Thị Thanh Thư	K67KTSA	KT04990	5	Kinh tế số
181	677785	Lê Phương Trang	K67KTSA	KT04990	6	Kinh tế số
182	674085	Phạm Thị Thu Trang	K67KTSA	KT04990	7	Kinh tế số
183	674098	Nguyễn Anh Tuấn	K67KTSA	KT04990	10	Kinh tế số
184	677769	Ngô Thị Tố Uyên	K67KTSA	KT04990	5	Kinh tế số
185	677772	Hoàng Hải Yến	K67KTSA	KT04990	10	Kinh tế số
186	677768	Nguyễn Bảo Yến	K67KTSA	KT04990	1	Kinh tế số
187	678095	Yeelengva Naoleepor	K67KTNNA	KT04991	3	Kinh tế nông nghiệp
188	674131	Đình Ngọc Anh	K67KTNNA	KT04991	4	Kinh tế nông nghiệp
189	674132	Nguyễn Ngọc Anh	K67KTNNA	KT04991	5	Kinh tế nông nghiệp
190	677955	Nguyễn Mạnh Đức	K67KTNNA	KT04991	5	Kinh tế nông nghiệp
191	674138	Lò Trung Hải	K67KTNNA	KT04991	6	Kinh tế nông nghiệp
192	674142	Nguyễn Văn Hoàng	K67KTNNA	KT04991	9	Kinh tế nông nghiệp
193	674143	Phan Thị Mỹ Hồng	K67KTNNA	KT04991	6	Kinh tế nông nghiệp
194	674144	Nguyễn Hồng Huệ	K67KTNNA	KT04991	8	Kinh tế nông nghiệp
195	674145	Đỗ Văn Khánh	K67KTNNA	KT04991	8	Kinh tế nông nghiệp
196	674149	Nguyễn Khánh Linh	K67KTNNA	KT04991	8	Kinh tế nông nghiệp

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Mã KLTN	Tiểu ban bảo vệ	Chuyên ngành
197	674152	Trần Thị Ngọc Mai	K67KTNNA	KT04991	9	Kinh tế nông nghiệp
198	674156	Nguyễn Hoàng Ngân	K67KTNNA	KT04991	1	Kinh tế nông nghiệp
199	674161	Giáp Như Quỳnh	K67KTNNA	KT04991	1	Kinh tế nông nghiệp
200	674166	Lâm Trần Xuân	K67KTNNA	KT04991	2	Kinh tế nông nghiệp
201	677685	Nguyễn Văn An	K67KTB	KT04993	2	Kinh tế
202	673711	Bùi Thị Thùy Anh	K67KTA	KT04993	10	Kinh tế
203	673713	Hà Phương Anh	K67KTA	KT04993	6	Kinh tế
204	673717	Lê Hồ Đức Anh	K67KTA	KT04993	7	Kinh tế
205	673720	Nguyễn Hà Kiều Anh	K67KTA	KT04993	2	Kinh tế
206	677721	Nguyễn Minh Anh	K67KTB	KT04993	9	Kinh tế
207	677730	Nguyễn Thị Thúy Anh	K67KTB	KT04993	8	Kinh tế
208	677679	Nguyễn Tiến Anh	K67KTB	KT04993	6	Kinh tế
209	677704	Nguyễn Việt Anh	K67KTB	KT04993	3	Kinh tế
210	673735	Lê Ngọc Ánh	K67KTA	KT04993	1	Kinh tế
211	677684	Nguyễn Ngọc Ánh	K67KTB	KT04993	10	Kinh tế
212	677671	Nguyễn Ngọc Ánh	K67KTB	KT04993	10	Kinh tế
213	677711	Nguyễn Thị Linh Chi	K67KTB	KT04993	6	Kinh tế
214	673771	Diêm Thị Dị	K67KTA	KT04993	3	Kinh tế
215	677668	Hoàng Thị Thùy Dung	K67KTB	KT04993	8	Kinh tế
216	673785	Nguyễn Phương Dung	K67KTA	KT04993	3	Kinh tế
217	673787	Vũ Nguyễn Dũng	K67KTA	KT04993	7	Kinh tế
218	673815	Nguyễn Việt Hà	K67KTB	KT04993	8	Kinh tế
219	673812	Trần Việt Hà	K67KTB	KT04993	7	Kinh tế
220	673820	Nguyễn Lê Thu Hằng	K67KTA	KT04993	2	Kinh tế
221	677712	Nguyễn Thị Hằng	K67KTB	KT04993	3	Kinh tế
222	677698	Vũ Thị Thanh Hằng	K67KTB	KT04993	4	Kinh tế
223	673824	Lư Hồng Hạnh	K67KTA	KT04993	1	Kinh tế
224	677664	Trần Thị Thu Hiền	K67KTB	KT04993	1	Kinh tế
225	677688	Hoàng Minh Hiếu	K67KTB	KT04993	8	Kinh tế
226	673848	Đoàn Mạnh Hoàng	K67KTA	KT04993	8	Kinh tế
227	677715	Lê Thị Huệ	K67KTB	KT04993	4	Kinh tế
228	673852	Hoàng Đức Hùng	K67KTA	KT04993	2	Kinh tế
229	673857	Nguyễn Đắc Hưng	K67KTA	KT04993	10	Kinh tế
230	677678	Mai Thu Hương	K67KTB	KT04993	6	Kinh tế
231	677672	Nguyễn Thị Mai Hương	K67KTB	KT04993	3	Kinh tế
232	673870	Hoàng Nguyễn Thanh Huyền	K67KTB	KT04993	1	Kinh tế
233	677670	Võ Minh Khánh	K67KTB	KT04993	7	Kinh tế
234	673885	Đỗ Đức Kiên	K67KTA	KT04993	9	Kinh tế
235	677663	Vũ Dương Thúy Kiều	K67KTB	KT04993	7	Kinh tế
236	677706	Nguyễn Thị Phương Lan	K67KTB	KT04993	3	Kinh tế
237	677725	Phạm Thị Ngọc Lan	K67KTB	KT04993	9	Kinh tế
238	673898	Bùi Hoàng Nhật Linh	K67KTA	KT04993	1	Kinh tế
239	673902	Hoàng Mai Linh	K67KTB	KT04993	4	Kinh tế
240	673909	Nguyễn Lưu Gia Linh	K67KTA	KT04993	2	Kinh tế
241	673911	Nguyễn Thị Ngọc Linh	K67KTA	KT04993	5	Kinh tế
242	673912	Nguyễn Thùy Linh	K67KTA	KT04993	3	Kinh tế
243	673914	Tổng Thị Khánh Linh	K67KTA	KT04993	2	Kinh tế
244	673915	Trần Thị Hoài Linh	K67KTA	KT04993	1	Kinh tế
245	677707	Vũ Thị Thùy Linh	K67KTB	KT04993	1	Kinh tế
246	677708	Trịnh Đức Mạnh	K67KTB	KT04993	5	Kinh tế

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Mã KLTN	Tiểu ban bảo vệ	Chuyên ngành
247	673937	Hoàng Anh Minh	K67KTA	KT04993	6	Kinh tế
248	677716	Phạm Tuấn Minh	K67KTB	KT04993	4	Kinh tế
249	673936	Triệu Tài Minh	K67KTB	KT04993	8	Kinh tế
250	677666	Đỗ Thị Trà My	K67KTB	KT04993	10	Kinh tế
251	673967	Chu Thanh Nhân	K67KTA	KT04993	4	Kinh tế
252	677709	Vũ Thị Yên Nhi	K67KTB	KT04993	7	Kinh tế
253	677729	Hoàng Thị Hồng Nhung	K67KTB	KT04993	6	Kinh tế
254	673983	Diệp Minh Phương	K67KTB	KT04993	9	Kinh tế
255	673985	Nguyễn Thị Hà Phương	K67KTA	KT04993	5	Kinh tế
256	677723	Hoàng Đình Quang	K67KTB	KT04993	8	Kinh tế
257	674013	Ngô Mạnh Quyết	K67KTA	KT04993	9	Kinh tế
258	677669	Nguyễn Như Quỳnh	K67KTB	KT04993	6	Kinh tế
259	674747	Tạ Hương Quỳnh	K67KTA	KT04993	5	Kinh tế
260	674020	Nguyễn Văn Sơn	K67KTA	KT04993	9	Kinh tế
261	674021	Sùng A Sù	K67KTA	KT04993	5	Kinh tế
262	674030	Vũ Thị Hồng Thắm	K67KTA	KT04993	8	Kinh tế
263	677717	Đỗ Thị Phương Thanh	K67KTB	KT04993	4	Kinh tế
264	674036	Phạm Văn Thành	K67KTA	KT04993	3	Kinh tế
265	677699	Ngô Thị Thanh Thảo	K67KTB	KT04993	3	Kinh tế
266	674040	Nguyễn Phương Thảo	K67KTA	KT04993	5	Kinh tế
267	674038	Nguyễn Thị Thảo	K67KTA	KT04993	6	Kinh tế
268	677728	Nguyễn Minh Thu	K67KTB	KT04993	9	Kinh tế
269	677680	Phạm Minh Thuận	K67KTB	KT04993	3	Kinh tế
270	677675	Nguyễn Thị Thùy Tiên	K67KTB	KT04993	5	Kinh tế
271	677686	Trần Thị Ngọc Trâm	K67KTB	KT04993	2	Kinh tế
272	674077	Hà Thị Trang	K67KTA	KT04993	7	Kinh tế
273	674078	Lê Kiều Trang	K67KTA	KT04993	1	Kinh tế
274	677695	Nguyễn Thị Thu Trang	K67KTB	KT04993	6	Kinh tế
275	677662	Phạm Thu Trang	K67KTB	KT04993	4	Kinh tế
276	677673	Đình Xuân Trường	K67KTB	KT04993	2	Kinh tế
277	674092	Nguyễn Hữu Tú	K67KTB	KT04993	2	Kinh tế
278	677718	Phạm Tiến Tuệ	K67KTB	KT04993	5	Kinh tế
279	674164	Ngô Thị Tươi	K67KTA	KT04993	6	Kinh tế
280	677676	Dương Tuyết Vân	K67KTB	KT04993	4	Kinh tế
281	677665	Nguyễn Thảo Vân	K67KTB	KT04993	3	Kinh tế
282	674112	Hà Hùng Vĩ	K67KTA	KT04993	7	Kinh tế
283	677724	Đình Tuấn Vũ	K67KTB	KT04993	2	Kinh tế
284	674128	Phạm Thị Hải Yên	K67KTA	KT04993	8	Kinh tế
285	677726	Nguyễn Ngọc Anh	K67KTPTA	KT04994	7	Kinh tế phát triển
286	673767	Đình Ngọc Diệp	K67KTPTA	KT04994	1	Kinh tế phát triển
287	673818	Phan Đức Hải	K67KTPTA	KT04994	8	Kinh tế phát triển
288	678071	Nguyễn Thị Hằng	K67KTPTA	KT04994	5	Kinh tế phát triển
289	673894	Bê Thị Lệ	K67KTPTA	KT04994	9	Kinh tế phát triển
290	673897	Phạm Hồng Khánh Linh	K67KTPTA	KT04994	10	Kinh tế phát triển
291	673959	Nguyễn Thị Ngọc	K67KTPTA	KT04994	1	Kinh tế phát triển
292	673963	Đình Trung Nguyên	K67KTPTA	KT04994	2	Kinh tế phát triển
293	673965	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	K67KTPTA	KT04994	10	Kinh tế phát triển
294	677693	Nguyễn Thị Yên	K67KTPTA	KT04994	3	Kinh tế phát triển
295	678000	Hồ Thị Mai Anh	K67QLKTA	KT04995	3	Quản lý kinh tế
296	673708	Nguyễn Thị Châu Anh	K67QLKTA	KT04995	4	Quản lý kinh tế

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Mã KLTN	Tiểu ban bảo vệ	Chuyên ngành
297	673736	Vũ Thị Ngọc Ánh	K67QLKTA	KT04995	6	Quản lý kinh tế
298	673746	Trần Đình Chương	K67QLKTA	KT04995	4	Quản lý kinh tế
299	678010	Nguyễn Văn Đại	K67QLKTA	KT04995	2	Quản lý kinh tế
300	673761	Hoàng Tiến Đạt	K67QLKTA	KT04995	5	Quản lý kinh tế
301	673757	Nguyễn Tiến Đạt	K67QLKTA	KT04995	5	Quản lý kinh tế
302	673766	Lê Thị Kiều Diễm	K67QLKTA	KT04995	1	Quản lý kinh tế
303	678009	Hàn Linh Diệu	K67QLKTA	KT04995	7	Quản lý kinh tế
304	677970	Phạm Anh Đức	K67QLKTA	KT04995	7	Quản lý kinh tế
305	677987	Nguyễn Thị Dung	K67QLKTA	KT04995	2	Quản lý kinh tế
306	678005	Nguyễn Thùy Dương	K67QLKTA	KT04995	5	Quản lý kinh tế
307	677975	Nguyễn Thị Giang	K67QLKTA	KT04995	3	Quản lý kinh tế
308	673813	Đoàn Thu Hà	K67QLKTA	KT04995	7	Quản lý kinh tế
309	677991	Nguyễn Thu Hiền	K67QLKTA	KT04995	3	Quản lý kinh tế
310	673839	Phạm Vũ Minh Hiếu	K67QLKTA	KT04995	8	Quản lý kinh tế
311	673843	Hà Ngọc Hòa	K67QLKTA	KT04995	8	Quản lý kinh tế
312	6669018	Lê Hữu Thái Hoàng	K66QLKTA	KT04995	2	Quản lý kinh tế
313	677985	Vũ Mai Huệ	K67QLKTA	KT04995	6	Quản lý kinh tế
314	677990	Nguyễn Gia Huy	K67QLKTA	KT04995	9	Quản lý kinh tế
315	673866	Nguyễn Quang Huy	K67QLKTA	KT04995	6	Quản lý kinh tế
316	673893	Bùi Thị Bằng Lăng	K67QLKTA	KT04995	9	Quản lý kinh tế
317	677993	Bùi Phương Linh	K67QLKTA	KT04995	7	Quản lý kinh tế
318	677979	Đinh Thị Khánh Linh	K67QLKTA	KT04995	8	Quản lý kinh tế
319	677981	Lương Thị Mỹ Linh	K67QLKTA	KT04995	10	Quản lý kinh tế
320	678007	Nguyễn Thị Thùy Linh	K67QLKTA	KT04995	7	Quản lý kinh tế
321	673916	Nguyễn Ngọc Loan	K67QLKTA	KT04995	10	Quản lý kinh tế
322	677996	Nguyễn Thanh Loan	K67QLKTA	KT04995	10	Quản lý kinh tế
323	673951	Ngô Thị Kim Ngân	K67QLKTA	KT04995	9	Quản lý kinh tế
324	673970	Cáp Thị Yên Nhi	K67QLKTA	KT04995	5	Quản lý kinh tế
325	677989	Nguyễn Phương Nhi	K67QLKTA	KT04995	1	Quản lý kinh tế
326	678004	Nguyễn Thị Hồng Nhung	K67QLKTA	KT04995	1	Quản lý kinh tế
327	677983	Đặng Thị Quỳnh Phong	K67QLKTA	KT04995	6	Quản lý kinh tế
328	673978	Nguyễn Thị Phú	K67QLKTA	KT04995	2	Quản lý kinh tế
329	673992	Ngô Thị Thu Phương	K67QLKTA	KT04995	4	Quản lý kinh tế
330	673993	Nguyễn Thị Minh Phương	K67QLKTA	KT04995	9	Quản lý kinh tế
331	678006	Phạm Thị Mai Phương	K67QLKTA	KT04995	1	Quản lý kinh tế
332	674053	Ngô Đức Thông	K67QLKTA	KT04995	3	Quản lý kinh tế
333	677982	Nguyễn Thị Thu	K67QLKTA	KT04995	8	Quản lý kinh tế
334	674061	Hoàng Thị Minh Thùy	K67QLKTA	KT04995	9	Quản lý kinh tế
335	678001	Ngô Thị Thủy	K67QLKTA	KT04995	6	Quản lý kinh tế
336	677988	Nguyễn Cẩm Tiên	K67QLKTA	KT04995	10	Quản lý kinh tế
337	674072	Bùi Đức Toàn	K67QLKTA	KT04995	10	Quản lý kinh tế
338	674086	Đặng Thị Phương Trinh	K67QLKTA	KT04995	8	Quản lý kinh tế
339	674110	Trần Thị Ánh Vân	K67QLKTA	KT04995	3	Quản lý kinh tế
340	674114	Đào Quốc Việt	K67QLKTA	KT04995	4	Quản lý kinh tế
341	674119	Nguyễn Thị Xuân	K67QLKTA	KT04995	4	Quản lý kinh tế
342	677737	Nguyễn Hữu Tùng Anh	K67KTDTA	KT04998	6	Kinh tế đầu tư
343	673722	Nguyễn Lê Thùy Anh	K67KTDTA	KT04998	5	Kinh tế đầu tư
344	673751	Phạm Văn Đắc	K67KTDTA	KT04998	9	Kinh tế đầu tư
345	673759	Đỗ Tiến Đạt	K67KTDTA	KT04998	6	Kinh tế đầu tư
346	673797	Lương Hữu Duy	K67KTDTA	KT04998	10	Kinh tế đầu tư

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Mã KLTN	Tiểu ban bảo vệ	Chuyên ngành
347	673798	Trần Kỳ Duyên	K67KTDTA	KT04998	7	Kinh tế đầu tư
348	673822	Nguyễn Thị Thu Hằng	K67KTDTA	KT04998	7	Kinh tế đầu tư
349	677734	Nguyễn Thị Thanh Hiền	K67KTDTA	KT04998	1	Kinh tế đầu tư
350	673831	Vũ Thúy Hiền	K67KTDTA	KT04998	8	Kinh tế đầu tư
351	673837	Mạc Trung Hiếu	K67KTDTA	KT04998	7	Kinh tế đầu tư
352	673834	Nguyễn Ngọc Hiếu	K67KTDTA	KT04998	2	Kinh tế đầu tư
353	678081	Nguyễn Thanh Hoa	K67KTDTA	KT04998	8	Kinh tế đầu tư
354	673864	Lê Mạnh Huy	K67KTDTA	KT04998	9	Kinh tế đầu tư
355	673877	Nguyễn Thu Huyền	K67KTDTA	KT04998	3	Kinh tế đầu tư
356	673888	Nguyễn Thị Lâm	K67KTDTA	KT04998	8	Kinh tế đầu tư
357	673891	Lê Phương Lan	K67KTDTA	KT04998	10	Kinh tế đầu tư
358	677750	Đỗ Thị Khánh Linh	K67KTDTA	KT04998	4	Kinh tế đầu tư
359	673920	Lê Thị Lộc	K67KTDTA	KT04998	10	Kinh tế đầu tư
360	673923	Lê Đức Long	K67KTDTA	KT04998	1	Kinh tế đầu tư
361	673922	Phạm Quang Long	K67KTDTA	KT04998	9	Kinh tế đầu tư
362	673935	Phạm Đình Minh	K67KTDTA	KT04998	4	Kinh tế đầu tư
363	677746	Trần Gia Mỹ	K67KTDTA	KT04998	10	Kinh tế đầu tư
364	673952	Nguyễn Thị Bích Ngân	K67KTDTA	KT04998	2	Kinh tế đầu tư
365	673954	Hồ Đại Nghĩa	K67KTDTA	KT04998	1	Kinh tế đầu tư
366	677754	Lê Quý Ngọc	K67KTDTA	KT04998	5	Kinh tế đầu tư
367	677732	Nguyễn Văn Phú	K67KTDTA	KT04998	7	Kinh tế đầu tư
368	673996	Nguyễn Thu Phương	K67KTDTA	KT04998	3	Kinh tế đầu tư
369	677748	Nguyễn Đức Thắng	K67KTDTA	KT04998	6	Kinh tế đầu tư
370	674079	Lê Thu Trang	K67KTDTA	KT04998	8	Kinh tế đầu tư
371	674089	Kiều Đan Trường	K67KTDTA	KT04998	1	Kinh tế đầu tư
372	674094	Trần Anh Tú	K67KTDTA	KT04998	2	Kinh tế đầu tư
373	677758	Trần Văn Tuấn	K67KTDTA	KT04998	3	Kinh tế đầu tư
374	677751	Nguyễn Văn Tùng	K67KTDTA	KT04998	9	Kinh tế đầu tư
375	674120	Vũ Thị Thanh Xuân	K67KTDTA	KT04998	4	Kinh tế đầu tư
376	677752	Nguyễn Hải Yên	K67KTDTA	KT04998	5	Kinh tế đầu tư

Danh sách gồm 376 sinh viên

Tiểu ban	Phòng bảo vệ
1	403
2	404A
3	404B
4	405
5	407
6	410
7	433
8	416
9	422
10	426